

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 389 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch số 383/KH-TU ngày 23/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 86/KL-TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư khóa X về “phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới”

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/07/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới;

Căn cứ Kết luận số 86-KL/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 1280/QĐ-TTg ngày 28/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 86/KL-TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới;

Căn cứ Kế hoạch số 383/KH-TU của Tỉnh ủy Đồng Nai về triển khai thực hiện Kết luận số 86/KL-TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư khóa X về “phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới”.

UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 383/KH-TU ngày 23/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 86/KL-TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư khóa X về “phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới” (sau đây gọi tắt là Kết luận số 86-KL/TW) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 86-KL/TW; Kế hoạch số 86-KH/TU, ngày 28/10/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa VIII) về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XI). Qua đó, tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị và toàn xã hội về công tác phát triển nền Y học cổ truyền và Hội Đông y trên địa bàn tỉnh; khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thời gian qua.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới” (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 24-CT/TW*), gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh (khóa XI) trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Xây dựng nền Y học cổ truyền và Hội Đông y trên địa bàn tỉnh đủ năng lực, hiện đại, chất lượng đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân, góp phần bảo tồn, phát triển kho tàng y học dân tộc, truyền thống và bản sắc văn hóa Việt Nam.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong công tác phát triển nền Y học cổ truyền và Hội Đông y các cấp trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn mới.

b) Phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 86-KL/TW, Chỉ thị số 24-CT/TW gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh (khóa XI) hằng năm, toàn khóa và thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện phải trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có; phù hợp với những chủ trương, định hướng, mục tiêu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương.

c) Kế hoạch này là khung định hướng, xác định các nội dung, nhiệm vụ tổng quát trên địa bàn tỉnh; đồng thời là căn cứ để các cấp, các ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, cụ thể hóa và thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ của mình cũng như tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả Kết luận số 86-KL/TW của Ban Bí thư.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện Chương trình phát triển nền Y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại đến năm 2030; đồng thời nâng cao vai trò của Hội Đông y các cấp trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển toàn diện y dược cổ truyền

- Đến năm 2025:

+ 90% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, trung tâm y tế có giường bệnh có khoa y học cổ truyền hoặc khoa y học cổ truyền - phục hồi chức năng; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn và tương đương có triển khai hoạt động tư vấn sử dụng y dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe hoặc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh y dược cổ truyền.

+ Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tuyến tỉnh đạt 20%; tuyến huyện đạt 25%, tuyến xã đạt 30%.

+ Tỷ lệ chi trả thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (bao gồm dược liệu, vị thuốc) trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ quỹ bảo hiểm y tế trong tổng số chi phí cho thuốc đạt tối thiểu 20%.

- Đến năm 2030:

+ 95% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, trung tâm y tế có giường bệnh có khoa y học cổ truyền hoặc khoa y học cổ truyền - phục hồi chức năng; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn và tương đương có triển khai hoạt động tư vấn sử dụng y dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe hoặc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh y dược cổ truyền.

+ Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tuyến tỉnh đạt 25%; tuyến huyện đạt 30%, tuyến xã đạt 40%.

+ Tỷ lệ chi trả thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (bao gồm dược liệu, vị thuốc) trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ quỹ bảo hiểm y tế trong tổng số chi phí cho thuốc đạt tối thiểu 30%, trong đó chi phí sử dụng dược liệu sẵn có tại địa phương trong chữa bệnh tối thiểu là 5% trong tổng số chi phí thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.

+ Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y học hiện đại cho bệnh viện y dược cổ truyền tinh thành bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền - phục hồi chức năng.

+ Tăng số lượng đề tài nghiên cứu khoa học về y dược cổ truyền được ứng dụng trong thực tiễn; chú trọng nghiên cứu chứng minh khoa học tác dụng chữa bệnh của y dược cổ truyền và các phương pháp chữa bệnh y dược cổ truyền có giá trị.

+ Tăng tỷ lệ dược liệu nuôi trồng trong nước, khuyến khích dược liệu nuôi trồng đạt thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới (GACP – WHO); giảm dần tỷ lệ nhập khẩu dược liệu, thuốc cổ truyền.

b) Kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại

- Đến năm 2025: 100% bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền, bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền - phục hồi chức năng được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y học hiện đại; 100% cán bộ được đào tạo, cập nhật kiến thức sử dụng trang thiết bị hiện đại phục vụ khám bệnh, chữa bệnh; 10% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y dược cổ truyền tuyến tỉnh trở lên được đầu tư mua sắm trang thiết bị sản xuất chế phẩm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, các thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền sản xuất tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cung ứng trên địa bàn tỉnh được quỹ bảo hiểm y tế chi trả.

- Đến năm 2030: 15% bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền, bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền - phục hồi chức năng được đầu tư trang thiết bị bào chế, sản xuất các dạng bào chế hiện đại thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, sản xuất tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cung ứng trên địa bàn tỉnh được quỹ bảo hiểm y tế chi trả; 100% bác sĩ y học cổ truyền được đào tạo liên tục, đào tạo chuyên sâu sau đại học các chuyên khoa về y học hiện đại; xây dựng, chuẩn hóa tài liệu đào tạo, tài liệu chuyên môn về kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại dùng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh, số lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có lồng ghép giữa y dược cổ truyền với y dược hiện đại.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XI và các chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

a) Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện Kết luận số 86-KL/TW, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW. Đa dạng các hình thức tuyên truyền, đổi mới nội dung, tuyên truyền đến từng nhóm đối tượng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động qua đó góp phần bảo tồn, phát triển kho tàng y học dân tộc, truyền thống, đậm đà bản sắc văn hoá Việt Nam. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh trong tuyên truyền chủ trương, chính

sách, pháp luật, phổ biến kiến thức về y học cổ truyền trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình hay, sáng kiến hiệu quả để phát triển nền Y học cổ truyền và Hội Đông y trên địa bàn tỉnh.

b) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, chú trọng phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam các cấp phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị. Đồng thời, xác định trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận số 86-KL/TW.

c) Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa chính sách về y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính đồng bộ, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, phát triển hệ thống khám, chữa bệnh y học cổ truyền, nhất là tại tuyến y tế cơ sở. Tăng cường công tác xã hội hoá, hợp tác quốc tế, quy hoạch, phát triển vùng nuôi, trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp và bảo đảm an ninh dược liệu. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực y học cổ truyền.

d) Phát huy vai trò chủ động, tích cực, nòng cốt của Hội Đông y và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh trong việc tuyên truyền, vận động, cung cấp thông tin về y học cổ truyền. Tham gia phản biện xã hội, giám sát các vấn đề liên quan đến công tác y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời phát hiện, xử lý, giải quyết các vấn đề còn hạn chế, yếu kém, các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện để có điều chỉnh thích hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện tốt Kết luận số 86-KL/TW, Chỉ thị số 24-CT/TW. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả theo quy định.

2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước; nguồn nhân lực; công tác khám, chữa bệnh y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

a) Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chính sách có liên quan, tiếp tục cụ thể hóa các chính sách về y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh, nhất là giải quyết các vấn đề còn tồn tại, vướng mắc sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW trên địa bàn tỉnh theo Báo cáo số 309-BC/TU, ngày 31/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh, để kịp thời chấn chỉnh, tổ chức thực hiện tốt hơn.

b) Đổi mới hệ thống quản lý, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ của y học cổ truyền gắn với du lịch chăm sóc sức khỏe. Tăng cường đầu tư,

chú trọng đào tạo, phát triển lương y, lương dược, bố trí đủ nhân lực từ tinh đến địa phương. Tăng cường công tác xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực, thành phần tham gia phát triển nền Y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh. Phát triển hệ thống khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, đặc biệt tại tuyến y tế cơ sở; kết hợp giữa y học cổ truyền với y học hiện đại.

3. Tăng cường hoạt động nghiên cứu, quy hoạch, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu.

a) Tăng cường hoạt động nghiên cứu, kiểm nghiệm, chứng minh hiệu quả các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền trong công tác phòng, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe nhân dân. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về dược liệu, thuốc y học cổ truyền liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y học cổ truyền.

b) Quy hoạch, phát triển vùng nuôi, trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc và bảo đảm an ninh, an toàn dược liệu; có chính sách đặc thù trong phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế cao, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, đặc biệt vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Phát triển ngành công nghiệp dược liệu gắn với nghiên cứu khoa học, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến; chuyển giao công nghệ trong nuôi trồng dược liệu, sản xuất và tiêu dùng thuốc y học cổ truyền.

4. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, quản lý dược liệu, tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu, kiên quyết đấu tranh phòng, chống các sản phẩm y học cổ truyền, dược liệu giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Tăng cường hỗ trợ phát hiện, đăng ký, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với y học cổ truyền; tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y; có chính sách cụ thể trong đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ bí mật trong bào chế, chế biến thuốc y học cổ truyền.

5. Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xây dựng và quảng bá hình ảnh, thương hiệu của y học cổ truyền của tỉnh đến cả nước, bạn bè quốc tế; có chính sách xúc tiến thương mại để xuất khẩu các sản phẩm y học cổ truyền, bao gồm nhân lực chất lượng cao và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc ra quốc tế. Tham gia các hội nghề nghiệp, hội giáo dục về y học cổ truyền trong nước, khu vực, thế giới.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Các cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp chi hoạt động thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế

a) Tăng cường quản lý và phân cấp quản lý hành nghề y dược tư nhân trên lĩnh vực y học cổ truyền; thường xuyên kiểm tra và hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền trên địa bàn thực hiện tốt những quy định của pháp luật và quy chế chuyên môn hiện hành; hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho những người có chuyên môn về y học cổ truyền có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được tham gia hành nghề.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam. Tăng cường đầu tư, chú trọng đào tạo, phát triển lương y, lương dược và bố trí đủ nhân lực tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

c) Phát triển hệ thống khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, nhất là tại tuyến y tế cơ sở. Xây dựng các phác đồ điều trị và dự phòng trên cơ sở kết hợp giữa y học cổ truyền với y học hiện đại và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc. Triển khai các phương pháp điều trị các bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ sở bằng y học cổ truyền. Tăng tỷ lệ ngân sách, kinh phí bảo hiểm y tế chi cho việc sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trong các cơ sở khám chữa bệnh.

d) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Y tế, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về nguồn gốc xuất xứ của dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu; dịch vụ khám, chữa bệnh y học cổ truyền, hệ thống truy xuất nguồn gốc liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực y học cổ truyền.

d) Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển ngành công nghiệp dược liệu gắn với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong nuôi trồng, sản xuất và xuất khẩu dược liệu. Chủ động, thúc đẩy xúc tiến thương mại để xuất khẩu các sản phẩm y học cổ truyền, bao gồm nhân lực chất lượng cao và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc.

e) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh bảo tồn cây thuốc, vị thuốc bản địa quý hiếm; nuôi trồng, sản xuất, phát triển dược liệu sạch, dược liệu hữu cơ, dược liệu an toàn, dược liệu quý, bảo đảm đủ nguyên liệu làm thuốc, tiến tới xuất khẩu dược liệu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý, kiểm soát chất

lượng, đấu tranh phòng, chống sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, có cơ chế tôn vinh các lương y, lương dược có nhiều đóng góp đối với lĩnh vực nghề nghiệp và cộng đồng.

g) Bố trí cán bộ chuyên trách về y học cổ truyền tại Sở Y tế, cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách y học cổ truyền tại các trung tâm y tế huyện, thành phố. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ y, bác sĩ ngành y dược cổ truyền, nhất là ở tuyến y tế cơ sở để đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhân lực y dược cổ truyền; có chính sách thu hút đội ngũ y, bác sĩ y học cổ truyền công tác tại y tế cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình hành nghề y dược cổ truyền phát triển.

h) Quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ y, bác sĩ, lương y, lương dược gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

i) Phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng mã ngành đào tạo lương y, lương dược.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

Đối với việc quy hoạch vùng nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp (*chú trọng phát triển dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế cao*), Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố trong quá trình lập, triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo phù hợp với phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 tỉnh Đồng Nai đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 29/8/2024.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phát triển ngành công nghiệp dược liệu gắn với nghiên cứu khoa học, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chuyển giao công nghệ trong nuôi trồng dược liệu, sản xuất và tiêu dùng thuốc y học cổ truyền. Khuyến khích dược liệu nuôi trồng đạt theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới (GACP - WHO); giảm dần tỷ lệ nhập khẩu dược liệu, thuốc cổ truyền.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, các đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh bố trí

vốn cho các dự án y tế từ nguồn vốn đầu tư công thuộc nhiệm vụ chi từ ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công.

5. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

a) Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính sách cụ thể trong đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và phối hợp với Sở Y tế đẩy mạnh việc chuyển giao công nghệ trong nuôi trồng dược liệu, sản xuất và tiêu dùng thuốc cổ truyền.

b) Phối hợp với Sở Y tế đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và xây dựng các đề tài về Đông y: Chọn lọc đề tài để trao đổi, học tập kinh nghiệm, tạo điều kiện cho đội ngũ này tham dự các hội nghị khoa học kỹ thuật về y dược cổ truyền trong và ngoài tỉnh. Tăng số lượng đề tài nghiên cứu khoa học về y dược cổ truyền được ứng dụng trong thực tiễn; chú trọng nghiên cứu chứng minh khoa học tác dụng chữa bệnh của y dược cổ truyền và các phương pháp chữa bệnh y dược cổ truyền có giá trị.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu theo quy định đối với các bài thuốc gia truyền, những kinh nghiệm quý,... nhằm góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

6. Giao Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch do các đơn vị có liên quan xây dựng, tùy tình hình cân đối ngân sách hàng năm, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

7. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh nhằm góp phần bảo tồn, phát triển kho tàng y học dân tộc, phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam; tổ chức phổ biến, tuyên truyền kiến thức về thuốc và các phương pháp điều trị của y học cổ truyền.

8. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành và tra cứu dữ liệu, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về du lịch.

b) Xây dựng bộ tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ y dược cổ truyền đạt tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) mang tính bản sắc, thương hiệu Việt Nam phục vụ khách du lịch.

c) Tham gia tích cực trong việc cung cấp các dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch, tạo thành chuỗi liên kết giữa y tế, du lịch, các đơn vị cung ứng dịch vụ, sản phẩm và đối tượng sử dụng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền.

d) Nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ của y học cổ truyền gắn với du lịch chăm sóc sức khỏe. Phối hợp với các hiệp hội, các hội nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân phát huy vai trò hoạt động trong lĩnh vực y dược cổ truyền và du lịch; xây dựng các vùng trồng và phát triển dược liệu, vườn cây thuốc gắn với hoạt động du lịch như du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm,...

9. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

Đẩy mạnh truyền thông về thuốc và các phương pháp điều trị của y học cổ truyền, giúp Nhân dân hiểu đúng về tác dụng và hiệu quả của thuốc, phương pháp điều trị bằng y học cổ truyền; phối hợp Sở Y tế và đơn vị liên quan tổ chức phổ biến kiến thức về cây thuốc, phương pháp châm cứu, xoa bóp đơn giản phòng, chữa một số bệnh thông thường cho Nhân dân.

10. UBND các huyện, thành phố

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ Ban Bí thư giao tại kết luận số 86KL/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác phát triển nền y dược cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới.

c) Tuyên truyền các giá trị của nền Y dược cổ truyền Việt Nam, các tác phẩm kinh điển có giá trị của các đại danh y; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay, cách làm tốt trong công tác phát triển y dược cổ truyền Việt Nam.

d) Phối hợp triển khai các đề tài dự án trồng, sản xuất cây dược liệu. Kiểm tra, báo cáo tình hình triển khai các dự án bảo tồn và phát triển cây thuốc trên địa bàn huyện.

e) Quản lý các hoạt động khai thác cây thuốc tự nhiên, đặc biệt là những cây thuốc khai thác với số lượng lớn.

f) Quy hoạch chi tiết các vùng bảo tồn, khai thác và trồng dược liệu; xây dựng kế hoạch sử dụng đất, thực hiện giải phóng mặt bằng, giao đất.

g) Xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện, thành phố, kế hoạch cụ thể cho các hoạt động vùng bảo tồn, khai thác và trồng cây dược liệu, dự kiến bố trí nguồn kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân công tổ chức thực hiện.

h) Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các hoạt động với các vùng bảo tồn và trồng cây dược liệu; phối hợp thẩm định vùng bảo tồn, khai thác, trồng cây dược liệu.

i) Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ đầu tư cho công tác bảo tồn và phát triển dược liệu; chủ trì, phối hợp các sở, ngành thực hiện chính sách hỗ trợ thực hiện bảo tồn và phát triển dược liệu theo phân cấp ngân sách.

k) Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, quản lý nhà nước lĩnh vực ngành phụ trách trong vùng bảo tồn, khai thác và trồng cây dược liệu trên địa bàn quản lý; thực hiện chế độ báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thông qua cơ quan thường trực (Sở Y tế).

l) Tổ chức các đợt khám từ thiện có kết hợp điều trị bằng y học cổ truyền cho người cao tuổi.

11. Các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh

Chủ trì xây dựng, nghiên cứu, đề xuất, thực hiện các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc bảo tồn, khai thác, nhân giống và phát triển cây dược liệu trên địa bàn quản lý; trình các sở, ban, ngành liên quan để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

12. Hội Đông y tỉnh và Hội Đông y các cấp

a) Chủ động tham mưu với cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, phối hợp với ngành Y tế hướng dẫn, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về y học cổ truyền cho các Hội Đông y cấp huyện trực thuộc và hội viên. Tiếp tục kế thừa, bảo tồn và phát triển đồng bộ cả lý luận và kinh điển y học cổ truyền, dược liệu, vị thuốc, bài thuốc của các dân tộc Việt Nam. Thường xuyên củng cố tổ chức Hội ở các cấp; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ lương y, lương dược theo quy định; hỗ trợ hội viên đăng ký sở hữu trí tuệ, thừa kế các vị thuốc, bài thuốc, phương pháp chữa bệnh của các dân tộc. Phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, quảng bá, nhân rộng các mô hình hay, cách làm tốt, gương điển hình trong lĩnh vực y học cổ truyền.

b) Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong việc phát triển nền Y học cổ truyền; tập trung thực hiện tốt công tác thừa kế, phát huy những bài thuốc hay, cây thuốc quý, các phương pháp chữa bệnh hiệu quả cao.

c) Tổ chức sinh hoạt sâu rộng trong tổ chức hội về nội dung Kết luận số 86-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

d) Phối hợp ngành Y tế, Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lương y, lương dược để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu chữa bệnh của nhân dân. Trước mắt cần thực hiện nhanh việc cấp chứng nhận, chứng chỉ về mặt chuyên môn cho lương y theo quy định của Bộ Y tế và Hội Đông y Việt Nam.

đ) Tăng cường sưu tầm, biên soạn, dịch thuật, giới thiệu những bài thuốc hay kinh nghiệm quý của các lương y giỏi để phổ biến rộng rãi trong nhân dân, đặc biệt chú trọng các bài thuốc dễ kiếm, dễ sử dụng, ít hoặc không gây tác dụng phụ; từng

bước nghiên cứu xây dựng cơ sở chế biến, sản xuất thuốc đông dược, tạo ra nhiều thuốc thành phẩm chữa bệnh có hiệu quả cao góp phần vào việc xuất khẩu.

e) Củng cố, kiện toàn các tổ chức hội, các tổ, phòng chẩn trị hiện có; nhân rộng các mô hình hay, cách làm tốt, gương điển hình trong phát triển nền Y học cổ truyền. Khuyến khích các lương y gia truyền đóng góp tài năng và kinh nghiệm vào công tác phòng và chữa bệnh cho Nhân dân bằng y học cổ truyền.

g) Xây dựng Đề án sưu tầm các bài thuốc hay, cây thuốc quý, các phương pháp chữa bệnh hiệu quả trong dân gian và tổ chức tuyên truyền, phổ biến để nhân dân trong nước và quốc tế biết, sử dụng.

h) Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam".

13. Cơ quan, tổ chức chính trị, xã hội có liên quan

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ Ban Bí thư giao tại Kết luận số 86KL/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, giúp đỡ nông dân tham gia bảo tồn, khai thác và nuôi trồng được liệu theo đúng quy định; phát động các phong trào thi đua, khuyến khích phát triển sản phẩm, nhân rộng điển hình tiên tiến trong quản lý, tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong công tác phát triển dược liệu.

14. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và chức năng nhiệm vụ có liên quan; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo các mốc thời gian: 6 tháng (trước ngày 15 tháng 6), năm (trước ngày 15 tháng 12) hoặc đột xuất về UBND tỉnh (qua Sở Y tế); giao Sở Y tế theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) theo quy định./.

Noi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KGVX.
- (Tài)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng